

Bản án số: 85/2026/DS-PT

Ngày 29 – 01 – 2026

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phan Công Trí.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Minh Trung.

2. Ông Trương Thanh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 427/2025/TLPT-DS ngày 29 tháng 10 năm 2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 102/2025/DS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 533/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Thu T**, sinh năm: 1980; Căn cước công dân số: 096180004214, cấp ngày 26/02/2022 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm F, Phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau). Chỗ ở hiện nay: Số A, đường P, khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Chị **Lê Yến P**, sinh năm: 1977; Căn cước công dân số: 096177004794, cấp ngày 23/9/2022 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm F, Phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau). Chỗ ở hiện nay: Số B, đường T, khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau.

3. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông **Phạm Thanh R** – Luật sư Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh C. Địa chỉ: Số B, Võ Văn T1, khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn chị Lê Yến P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo nguyên đơn chị Ngô Thị Thu T trình bày:* Từ năm 2018 đến tháng 01/2025, chị có cho chị Lê Yến P vay tiền nhiều lần. Đến 15/01/2025, chị và chị P tổng kết lại tổng số tiền vốn chị P còn nợ chị là 450.000.000 đồng và chị P có viết biên nhận nợ. Chị đã trả lại cho chị P tất cả những biên nhận vay chị P viết trước đây, nên chị không nhớ được cụ thể số lần cho vay, không nhớ ngày tháng cho vay, không nhớ số tiền cho vay từng lần. Lãi suất vay thỏa thuận vốn 10.000.000 đồng thì lãi 200.000 đồng/tháng. Nay, chị T yêu cầu chị P thanh toán cho chị 450.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

* *Theo bị đơn chị Lê Yến P trình bày:* Từ khoảng năm 2018 đến năm 2019, chị có vay tiền của chị Ngô Thị Thu T nhiều lần nhưng không nhớ được thời gian cụ thể và số tiền cụ thể mỗi lần vay, chỉ nhớ mỗi lần vay từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; lãi suất thỏa thuận 1.000.000 đồng vốn thì tiền lãi là 10.000 đồng/ngày. Tổng số tiền vốn vay là khoảng 50.000.000 đồng. Trước đó, chị chưa thanh toán gốc, lãi cho chị T. Từ năm 2024, chị thanh toán lãi bằng thức chuyển khoản cho chị T mỗi ngày. Quá trình vay, do chị thanh toán lãi cho chị T không đầy đủ theo thỏa thuận nên chị T đã cộng lãi vào vốn và tiếp tục tính lãi. Do bị áp lực, nên ngày 15/01/2025, chị đã viết biên nhận nợ chị T với số tiền 450.000.000 đồng. Trong số tiền 450.000.000 đồng, chỉ có khoảng 50.000.000 đồng vốn, còn lại là tiền lãi. Chị P chỉ đồng ý thanh toán cho chị T 50.000.000 đồng, không đồng ý thanh toán 450.000.000 đồng theo yêu cầu của chị T.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 102/2025/DS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Thị Thu T. Buộc chị Lê Yến P thanh toán cho chị Ngô Thị Thu T số tiền 450.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về lãi suất trong giai đoạn thi hành án, án phí, quyền thỏa thuận thi hành án, quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, bị đơn chị Lê Yến P kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 102/2025/DS-ST ngày 04/9/2025 về việc không đồng ý trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn chị Lê Yến P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn chị Lê Yến P; Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ

luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 102/2025/DS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị đơn chị Lê Yến P hợp lệ. Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm, quy định tại Điều 272, Điều 273, Điều 276, Điều 278, Điều 280 và Điều 285 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Ngô Thị Thu T yêu cầu chị Lê Yến P hoàn trả số tiền 450.000.000 đồng.

[3] Xét kháng cáo của bị đơn chị Lê Yến P:

[3.1] Các đương sự đều thừa nhận có tồn tại hợp đồng vay. Nguyên đơn cung cấp biên nhận nợ ngày 15/01/2025 của bị đơn và bị đơn chị Lê Yến P thừa nhận chữ viết và ký tên ghi nội dung nợ chị T số tiền 450.000.000 đồng là do chị P viết và ký tên. Sự thừa nhận của đương sự là tình tiết sự kiện không phải chứng minh, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3.2] Chị P cho rằng chị chỉ vay của chị T khoảng 50 triệu tiền gốc, số tiền còn lại là tiền lãi do bị T cộng vào và bắt chị ghi biên nhận nợ. Ngoài lời trình bày của chị P, chị T không thừa nhận và chị P cũng không có chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày của chị P.

[3.3] Từ những phân tích trên, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Bị đơn kháng cáo, nhưng không có cơ sở để chấp nhận, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn chị Lê Yến P không được chấp nhận kháng cáo, nên phải chịu 300.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn chị Lê Yến P.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 102/2025/DS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Thị Thu T.

Buộc bị đơn chị Lê Yến P thanh toán cho chị Ngô Thị Thu T số tiền 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*).

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự:

- Buộc bị đơn chị Lê Yến P phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*).

- Chị Ngô Thị Thu T không phải chịu án phí. Chị T được nhận lại tiền tạm ứng án phí 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*) theo Biên lai thu số 0011005 ngày 11/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Buộc bị đơn chị Lê Yến P1 phải chịu án phí phúc thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000329 ngày 17/9/2025 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND khu vực 1, tỉnh Cà Mau;
- PTHADS khu vực 1, tỉnh Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Phan Công Trí